

Số: *14* /2019/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày *27* tháng *5* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ
Internet trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của
Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày
15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp sử dụng dịch vụ Internet
và thông tin trên mạng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
20/TTr-STTTT ngày 13 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2019 và thay thế Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; các chủ điểm cung



cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử - Sở Nội vụ;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

11

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

Số: 14/2019/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 27 tháng 5 năm 2019

QUY ĐỊNH

**Quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet công cộng và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Những nội dung về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử trên mạng không quy định trong văn bản này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP); Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 27/2018/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet công cộng và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Quy định về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các khu vực trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

1. Tối thiểu 50m² tại khu vực đô thị loại III trở lên, gồm: Các xã, phường thuộc thị xã Gia Nghĩa.
2. Tối thiểu 40m² tại khu vực:
 - Đô thị loại IV gồm: Thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil; thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp.



- Đô thị loại V gồm: Thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút; thị trấn Đức An, huyện Đăk Song; thị trấn Đăk Mâm, huyện Krông Nô; xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong; xã Đăk Búk So, huyện Tuy Đức.

3. Tối thiểu 30m² tại các khu vực khác trong tỉnh.

4. Trường hợp các đơn vị hành chính được công nhận đô thị mới thì tùy loại đô thị mà diện tích tối thiểu được xác định theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

Điều 4. Thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng

Chỉ được phép hoạt động từ 08 giờ sáng đến 22 giờ đêm hàng ngày.

Điều 5. Thẩm quyền, thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Thẩm quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã là cơ quan thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Khoản 4, Điều 35 của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã chủ trì thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã trong công tác quản lý nhà nước đối với đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã triển khai, thực hiện quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định. Tuyên truyền phổ biến các doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm thực hiện tốt các nội dung của Quy định này.

- Công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

- Cập nhật danh sách các trò chơi G1 (quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 31, Chương IV Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ) đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, các cơ quan có liên quan và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong việc quản lý, phổ biến pháp luật các quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các đại lý Internet và các điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm về cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định này; nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh những biện pháp quản lý phù hợp với tình hình phát triển đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ, để bảo đảm an toàn mạng lưới và an ninh thông tin trong hoạt động Internet theo quy định của Pháp luật.

- Hướng dẫn các đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

- Tổ chức, phổ biến và chỉ đạo các cơ quan Công an các huyện, thị xã phối hợp tăng cường quản lý hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet công cộng và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước và các hoạt động phạm tội khác.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật về Internet và trò chơi điện tử trên mạng cho học sinh, sinh viên; hướng dẫn, tạo điều kiện, định hướng cho học sinh, sinh viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình.

- Triển khai các biện pháp cảnh báo, giám sát học sinh, sinh viên để phòng ngừa các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet và trò chơi điện tử trên mạng.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Phối hợp, thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông về kết quả thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo địa giới hành chính quản lý.

- Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

- Chủ trì kiểm tra tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này đến các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra... ; đồng thời định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng đầu quý sau) báo cáo theo phụ lục 02 ban hành kèm theo quy định này.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kết nối Internet

Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các văn bản liên quan thì doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet cần phải thực hiện nghĩa vụ sau: Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng đầu quý sau) báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông tình hình triển khai các dịch vụ Internet theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo quy định này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, Ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Tình hình cung cấp dịch vụ Internet công cộng
và điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng
(Quý .../....)**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông

1. Số lượng các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử

STT	LOẠI ĐIỂM	SỐ LƯỢNG
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, sân bay, quán cafe và các điểm công cộng khác	
Tổng số		

2. Số lượng các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

STT	LOẠI ĐIỂM	SỐ LƯỢNG
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, sân bay, quán cafe và các điểm công cộng khác	
Tổng số		

3. Danh sách đại lý

STT	TÊN ĐẠI LÝ	TÊN CHỦ ĐẠI LÝ	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐIỆN THOẠI	TỐC ĐỘ	GHI CHÚ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 1 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

UBND HUYỆN, THI XÃ....
PHÒNG VH&TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:, ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Tình hình cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận
đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng
(Quý/.....)**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông

1. Công tác quản lý

Các hoạt động triển khai phổ biến pháp luật, thanh kiểm tra, các hoạt động khác...

2. Số lượng điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không có kết nối Internet:..... điểm

3. Danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận

(Báo cáo đầy đủ vào quý đầu tiên các quý tiếp theo chỉ cần báo cáo danh sách biến động)

STT	TÊN ĐẠI LÝ	TÊN CHỦ ĐẠI LÝ	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐIỆN THOẠI	HÌNH THỨC			
					CẤP MỚI	SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CẤP LẠI	GIA HẠN

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)